

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 40/a-TC-NSNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 1997

THÔNG TƯ

Hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 1998

Thực hiện Chỉ thị số 416/TTg ngày 14 tháng 6 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 1998; Bộ Tài chính hướng dẫn việc đánh giá tình hình thực hiện NSNN năm 1997 và xây dựng dự toán NSNN năm 1998 như sau:

A- TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH VÀ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NSNN NĂM 1997:

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm 1997 vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng: sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, lưu thông hàng hoá, xuất khẩu đạt kết quả khá, lạm phát được kiềm chế, nhiều mặt xã hội chuyển biến tốt; ngay từ đầu năm nhiều Bộ, địa phương tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách đã được Chính phủ giao, khẩn trương triển khai thực hiện Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Thu ở một số lĩnh vực đạt kết quả khá (thu từ khu vực xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, thuế thu nhập, phí giao thông,...); điều hành, kiểm soát chi đã có tiến bộ. Nhưng thực tế đã xuất hiện tồn tại và khó khăn: Một số sản phẩm chủ yếu sản xuất và tiêu thụ chậm, tình trạng buôn lậu trốn thuế vẫn chưa được ngăn chặn có hiệu quả dẫn đến kết quả thu ngân sách một số lĩnh vực đạt thấp so với dự toán Quốc hội thông qua (thu từ khu vực ngoài quốc doanh, thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế xuất nhập khẩu; phân bổ và triển khai thực hiện đầu tư XDCB và các chương trình mục tiêu quốc gia chậm dẫn tới chi ngân sách đối với các lĩnh vực này đạt thấp) tình hình chi tiêu lãng phí, kém hiệu quả còn phổ biến.

Các Bộ, địa phương căn cứ mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi NSNN đã được giao, kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm, đề ra các biện pháp chỉ đạo điều hành 6 tháng cuối năm 1997 để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 1997 Quốc hội đã thông qua. Đồng thời đánh giá tình hình thực hiện NSNN cả năm 1997 thuộc Bộ, địa phương quản lý để có cơ sở xây dựng dự toán NSNN năm 1998. Cụ thể:

I- VỀ THU:

1. Đối với khu vực doanh nghiệp Nhà nước:

- Nắm vững tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Phân loại doanh nghiệp để có chính sách cụ thể: Loại doanh nghiệp làm ăn có hiệu quả và cần thiết phải duy trì phát triển thì tìm các biện pháp hỗ trợ để vươn lên; loại cần phải sắp xếp lại, cổ phần hoá, loại phải giải thể hoặc phá sản.
- Thường xuyên đôn đốc thu nộp ngân sách, tăng cường kiểm tra kế toán và quyết toán của doanh nghiệp để loại trừ các chi phí bất hợp lý ra khỏi giá thành và phí lưu thông, tăng tích lũy nộp ngân sách. Kiểm tra chặt chẽ việc trích tăng khấu hao cơ bản đảm bảo đúng quy định. Những khoản trích trước, quỹ dự phòng cần phải theo dõi chặt chẽ, thực tế không có nhu cầu cần hạch toán giảm chi phí tương ứng để xác định lại lợi tức chịu thuế và thuế lợi tức phải nộp NSNN.
- Thực hiện nghiêm túc quy trình nghiệp vụ quản lý thuế (kê khai, thông báo thu nộp, kiểm tra), xử lý thu hết số phải thu phát sinh, kiên quyết không để số đọng mới phát sinh.
- Ra lệnh thu, lệnh phạt đối với số thuế ẩn lậu và các khoản nợ đọng phải nộp mà các đơn vị có tình dây dưa, không nộp ngân sách.

2. Đối với khu vực xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài:

- Tổ chức thống kê các dự án đầu tư trên địa bàn và phân loại: số đang triển khai xây dựng, số đã đi vào hoạt động, số đã hết thời hạn miễn giảm thuế, diện tích đất, thời gian sử dụng đất của từng dự án để tính và thu đủ các khoản thu thuế, các khoản tiền thuê mặt đất, mặt nước, mặt biển theo quy định. Lập hồ sơ quản lý thu thuế của

từng dự án, nắm chắc các số liệu liên quan đến thu thuế và tình hình tài chính của từng dự án.

- Tập trung kiểm tra quyết toán thuế, đảm bảo 100% các doanh nghiệp đã đi vào sản xuất kinh doanh đều được quyết toán thuế. Chú ý kiểm tra các chi phí vật tư nguyên liệu nhập khẩu, vật tư thiết bị nhập được miễn thuế, thực hiện phạt và truy thu nếu sử dụng không đúng mục đích.

3. Đối với khu vực kinh tế ngoài quốc doanh:

- Tổng kết việc thực hiện đăng ký lại kinh doanh theo Chỉ thị số 657/TTg ngày 13 tháng 9 năm 1996 của Chính phủ. Gắn việc đăng ký kinh doanh với quản lý thu thuế; từng bước đưa việc quản lý các cơ sở sản xuất kinh doanh công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh vào nề nếp; chấm dứt tình trạng kinh doanh không đăng ký, hoặc đăng ký không đúng; kinh doanh không nộp thuế hoặc nộp thuế không đúng, không đủ; kiểm tra chặt chẽ các hộ xin nghỉ kinh doanh; lập danh sách, thông báo công khai tất cả các hộ ở trụ sở UBND xã, phường, ở đội thuế để nhân dân góp ý kiến phát hiện các đối tượng phải nộp thuế.

- Nắm chắc biến động của giá cả thị trường, thực tế kinh doanh của từng đối tượng, từng ngành hàng trong từng thời điểm, thời vụ, tổ chức điều tra điểm và tiến hành tính toán lại doanh thu, mức thuế cho sát thực tế, chống thất thu về doanh thu tính thuế. Đối với các hộ thu theo phương pháp kê khai; cần kiểm tra chặt chẽ về chấp hành chế độ sổ sách kế toán, lập hoá đơn chứng từ khi mua bán hàng, các hợp đồng kinh tế; kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp kê khai không đúng thực tế kinh doanh như trốn doanh thu, khai tăng chi phí, mất hoá đơn, bán hoá đơn, ghi hoá đơn sai lệch giữa các liên, chứng từ. Mở rộng việc thực hiện chế độ kế toán đối với các hộ lớn và các công ty. Đối với các hộ nộp thuế theo phương pháp khoán; việc xác định doanh thu phải thực hiện đúng quy trình xác định doanh thu đã quy định tại Công văn số 240 TCT/NV6 ngày 21 tháng 2 năm 1995 của Tổng cục Thuế; tổ chức điều tra điển hình theo ngành hàng, ngành nghề kinh doanh hoặc địa bàn để dự kiến doanh thu tính thuế cho sát thực tế; lấy ý kiến tham gia của UBND, Hội đồng tư vấn thuế phường, xã để bảo đảm việc xác định doanh thu, mức thuế công bằng và khách

quan, đồng thời công khai mức thuế của các đối tượng trên địa bàn tại trụ sở UBND xã, phường.

- Nắm vững tình hình SXKD của các doanh nghiệp ngoài quốc doanh để thu sát, thu đủ, thu kịp thời các khoản phải thu.

4. Đối với thuế xuất nhập khẩu

- Giải quyết dứt điểm tình trạng nợ đọng thuế theo chỉ thị 575/TTg ngày 24/8/1996 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường các biện pháp quản lý chống thất thu, nhất là đối với mặt hàng tiêu dùng nhập khẩu. Tăng cường quản lý, chống lợi dụng trốn thuế đối với hàng của các xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, quà biếu, quà tặng, hàng gia công, hàng tạm nhập tái xuất và các trường hợp hoàn thuế.

- Tổ chức kiểm tra việc thu thuế xuất, nhập khẩu đối với các cửa khẩu có số thu thuế lớn.

5. Đối với các khoản thu liên quan đến đất đai và nhà ở:

- Đối với thu giao quyền sử dụng đất, thuế chuyển quyền sử dụng đất: thu ngay những khoản thu từ đất còn nợ đọng, chiếm dụng theo các kết luận của thanh tra, kiểm tra. UBND các cấp cần chỉ đạo cơ quan Thuế phối hợp với cơ quan địa chính và các cơ quan liên quan để tổ chức thu kịp thời đối với các trường hợp được cấp giấy phép sử dụng đất hoặc cho thuê đất, các trường hợp đến đăng ký, xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xin phép xây dựng, xác nhận chuyển đổi mục đích, chuyển nhượng để quản lý thu đúng chế độ quy định.

- Đối với thuế sử dụng đất nông nghiệp: Thực hiện thu đầy đủ đối với diện tích đất đến hạn nộp thuế năm 1997, đặc biệt là đối với những vùng trồng cây lâu năm ở miền đông Nam Bộ và Tây Nguyên; giá thóc tính thuế sát với giá thị trường.

- Đối với thuế nhà đất: hoàn thành gấp bộ thuế nhà đất, thực hiện thu thuế đầy đủ đối với diện tích đất.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đơn giản hoá thủ tục và điều chỉnh giá cả hợp lý để đẩy mạnh bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước.

6. Đối với các khoản phí, lệ phí:

- Phí, lệ phí xã, phường: Năm toàn bộ số thu về phí, lệ phí xã, phường, yêu cầu nộp hoặc phản ánh đầy đủ số phí, lệ phí xã, phường đã thu vào ngân sách Nhà nước.
- Các loại phí, lệ phí do cơ sở, ngành thu: Thông qua công tác kiểm tra việc sử dụng chứng từ thu nắm chắc số thu, yêu cầu nộp hoặc phản ánh đủ kịp thời vào NSNN.
- Phí giao thông: Thực hiện thu theo Thông tư 29 TC/TCT ngày 9/6/1997 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 117 TC/TCT ngày 24 tháng 12 năm 1994 của Bộ Tài chính về việc thu phí giao thông qua giá xăng dầu. Thực hiện việc kiểm tra lượng nhập kho, xuất bán và kiểm kê số lượng xăng, dầu diezen tồn kho tại các công ty, chi nhánh thuộc đối tượng nộp phí giao thông, đôn đốc các đơn vị nộp kịp thời số lệ phí giao thông vào NSNN.

II. VỀ CHI

Căn cứ dự toán ngân sách năm được giao, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, thực hiện chi ngân sách đảm bảo chi đúng chế độ, đúng nhiệm vụ được giao, thực hành tiết kiệm để ưu tiên cho những nhiệm vụ quan trọng. Đánh giá thực hiện phải trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao, phân tích những lĩnh vực còn lãng phí, tìm ra nguyên nhân và biện pháp thực hiện 6 tháng cuối năm và làm cơ sở tính toán dự toán năm 1998.

1. Từ nay đến cuối năm, không giải quyết bổ sung chi ngân sách ngoài dự toán, trừ trường hợp thật sự bức bách như phòng chống, khắc phục thiên tai, lũ lụt. Các Bộ, ngành, địa phương và đơn vị phải thực hành tiết kiệm, sắp xếp lại các nhiệm vụ chi để đảm bảo nhu cầu chi cấp thiết mới phát sinh, cắt giảm ngay các khoản chi hội nghị tiếp khách không cần thiết. Những nhu cầu chi đã có quyết định, nhưng chưa được bố trí trong dự toán đầu năm thì soát xét để giãn tiến độ và bố trí trong dự toán năm 1998. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có khả năng thu NSDP vượt dự toán năm 1997 thì số tăng thu này cần ưu tiên bố trí bổ sung cho sự nghiệp giáo dục - đào tạo và khoa học để thực hiện ngay một bước Nghị quyết Trung ương 2 trong năm 1997, số còn lại bổ sung vốn xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, không bố trí bổ sung chi hành chính. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có khả năng hụt thu NSDP so với dự toán năm 1997; các địa